

BÁO CÁO

Kết quả việc thực hiện các tiêu chí văn hóa trong bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới và công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2009 - 2018

I. PHẦN MỞ ĐẦU.

Thị xã Bỉm Sơn nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía bắc của tỉnh Thanh Hóa. Toàn thị xã có 16.282 hộ gia đình với dân số hơn 70.000 người. Cơ cấu hành chính của thị xã gồm 6 phường và 2 xã.

Thực hiện quyết định số 491/QĐ - TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới, thị xã Bỉm Sơn đã đăng ký 2/2 xã đạt chuẩn nông thôn mới với văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa. Năm 2017, đã có 1/2 xã là xã Hà Lan đạt 19/19 tiêu chí và được UBND tỉnh công nhận xã nông thôn mới. Xã Quang Trung đạt 17/19 tiêu chí, phấn đấu đạt chuẩn NTM vào năm 2019.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ SỐ 06, 16.

1. Ban hành văn bản.

Thực hiện quyết định số 491/QĐ - TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới, UBND thị xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo hướng dẫn, các cơ chế chính sách để chỉ đạo xây dựng nông thôn mới như:

- Quyết định số: 372-QĐ/TU ngày 24/6/2011 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã Bỉm Sơn về việc Ban hành "Chương trình Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015".

- Quyết định số: 1206/QĐ-UBND ngày 06/5/2011 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc thành lập Ban chỉ đạo chương trình xây dựng Nông thôn mới.

- Kế hoạch 420/KH-UBND ngày 17/5/2011 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc triển khai xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

- Nghị quyết số 42/2012/NQ- HĐND ngày 27/12/2012 của Hội đồng nhân dân thị xã Bỉm Sơn về việc phê chuẩn cơ chế hỗ trợ xây dựng nông thôn mới 2 xã Hà Lan và Quang Trung thị xã Bỉm Sơn.

Để đảm bảo trong năm 2017 xã Hà Lan đạt chuẩn Nông thôn mới theo kế hoạch đề ra, UBND thị xã đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị liên quan tập trung tổ chức rà soát toàn bộ 19 tiêu chí nông thôn mới, từ đó đưa ra các giải pháp để thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ. Chủ động hướng dẫn xã Hà Lan trong việc hoàn thiện hồ sơ các tiêu chí để trình Tỉnh thẩm định.

Văn phòng điều phối nông thôn mới thị xã chủ động tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo thị xã trong việc đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Hội đồng Nhân dân thị xã cũng đã phê chuẩn hỗ trợ kinh phí cho xã Hà Lan, xã Quang Trung để thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 đảm bảo theo đúng mục tiêu đề ra.

Công tác tuyên truyền, vận động tiếp tục được chú trọng thực hiện với nhiều nội dung và hình thức tuyên truyền phong phú, phù hợp được đẩy mạnh, rộng khắp từ thị đến cơ sở:

- Ủy ban MTTQ thị xã đã ban hành kế hoạch và tổ chức phát động thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, tổ chức triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới gắn với văn minh đô thị”.

- Hội liên hiệp phụ nữ thị xã tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong phụ nữ trồng hoa, dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm, phụ nữ với an toàn vệ sinh thực phẩm,...

- Hội nông dân thị xã tiếp tục thực hiện phong trào “Nông dân chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Hướng sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo chuỗi giá trị gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Đoàn thanh niên thị xã với các phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới và văn minh đô thị”, các hoạt động như: “Thắp sáng đường quê”, “Ngày thứ 7 tình nguyện”, “Thanh niên tự quản sạch-sạch-đẹp”,...

- Đài truyền thanh & Truyền hình thị xã dành nhiều thời gian, thời lượng đưa tin, viết bài để tuyên truyền, vận động về những mô hình, cá nhân điển hình trong thực hiện Chương trình xây dựng NTM với nội dung phong phú, đa dạng. Qua đó, tạo sự chuyển biến về nhận thức của cán bộ, và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thị xã, nhất là Nhân dân xã Hà Lan và xã Quang Trung.

Thông qua công tác tuyên truyền, nhận thức về xây dựng NTM của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã được chuyển biến tích cực và từng bước khắc phục tình trạng trông chờ, ỷ lại của cấp trên, phát huy tinh thần tự giác tham gia xây dựng NTM của Nhân dân.

Cùng với công tác tuyên truyền, hàng năm BCD thị xã đã cử cán bộ tham gia lớp tập huấn kiến thức về xây dựng NTM của tỉnh tổ chức, thông qua các lớp tập huấn, đội ngũ cán bộ làm công tác NTM đã nắm được các chủ trương, chính sách và các bước triển khai thực hiện chương trình theo quy định của Trung ương và tỉnh, góp phần thực hiện hiệu quả các nội dung của Chương trình.

Trong năm 2017, bằng nguồn vốn sự nghiệp và nguồn vốn xã hội hóa Thị xã đã hỗ trợ 2 xã để tu sửa nạo vét kênh mương nội đồng, hỗ trợ về giống để khắc phục sản xuất sau thiên tai, hỗ trợ kinh phí thực hiện các mô hình phát triển sản xuất...

2. Về tiêu chí số 06.

Xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn là nội dung quan trọng để thúc đẩy sản xuất, cải thiện điều kiện sống của Nhân dân. Cùng với các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh cho phát triển sản xuất nông nghiệp, giảm nghèo, an sinh xã hội. Trong những năm qua, trên địa bàn thị xã đã và đang từng bước

hoàn thiện cơ sở hạ tầng tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện, hàng hóa được lưu thông. Đồng thời cơ sở vật chất trường học, trạm y tế, các thiết chế văn hóa thể thao và các công trình phúc lợi khác được đầu tư xây dựng, tạo điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân nông thôn trên địa bàn.

Cơ sở vật chất văn hóa được quan tâm đầu tư đúng mức, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần và thể chất cho Nhân dân. Các thiết chế văn hóa được đầu tư xây dựng, nhiều công trình văn hóa, thể thao, di tích lịch sử quan trọng được nâng cấp và tôn tạo. Trung tâm văn hóa xã Hà Lan được xây dựng vào năm 2017 với diện tích 0,6ha, gồm: 07 phòng (Trong đó: 01 hội trường sức chứa hơn 250 chỗ ngồi, 06 phòng chức năng như: truyền thanh, đọc sách báo, thông tin, hành chính...). Có công trình phụ như: Khu vực vệ sinh, vườn hoa. Có đầy đủ hệ thống âm thanh, điện thắp sáng, giá, tủ). Có sân bê tông khuôn viên cây xanh, sân thể thao và một sân khấu ngoài trời để phục vụ các chương trình lễ hội, văn nghệ của địa phương. Hiện nay đang xây dựng Trung tâm văn hóa xã Quang Trung.

Thị xã Bỉm Sơn có 2 xã với 10 thôn trực thuộc, hiện nay 10/10 thôn đã có nhà văn hóa, cơ bản các nhà văn hóa thôn đã được sửa chữa nâng cấp hoặc xây mới, tuy chưa đạt tiêu chuẩn của Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch nhưng cũng đảm bảo các điều kiện cần thiết như: Tăng âm, loa đài, bàn ghế, sân thể thao... để nhân dân trong thôn hội họp, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, TDTT.

Từ khi trung tâm Văn hóa - TDTT xã Hà Lan khánh thành, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT được tổ chức thường xuyên, phong phú, đa dạng, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho nhân dân trên địa bàn xã hằng hái thi đua, lao động sản xuất.

Từ năm 2009 thị xã Bỉm Sơn đã tập trung nguồn lực huy động đầu tư cho chương trình xây dựng NTM của Thị xã là 24.434,01 tỷ đồng, trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 6.007,28 tỷ đồng
- Ngân sách thị xã: 7.023,85 tỷ đồng
- Ngân sách xã: 4.762,9 tỷ đồng
- Vốn huy động chung tay xây dựng NTM: 212,48 tỷ đồng,
- Vốn huy động từ Nhân dân và cộng đồng: 6.427,5 tỷ đồng.

3. Tiêu chí số 16.

Do làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các tiêu chí gia đình văn hóa, làng, khu phố văn hóa, nên từ năm 2010 thị xã Bỉm Sơn đã hoàn thành 100% làng, khu phố đăng ký và phát động xây dựng làng, khu phố văn hóa. Đến nay toàn thị xã có 13.758/16.828 gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt 84,5%; 64/65 làng, khu phố được công nhận làng, khu phố văn hóa đạt 98,5%.

Từ nhiều năm qua, cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, làng, khu phố văn hóa đã được thực hiện rộng khắp trên địa bàn thị xã. Nhiều xã, phường, khu phố, thôn xóm đã có nhiều hình thức thiết thực đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hoá, làng, khu phố văn hoá như hướng dẫn

cho các gia đình, các làng, khu phố đăng ký thi đua phấn đấu đạt danh hiệu gia đình văn hoá, khu phố, làng văn hoá, bình xét công nhận danh hiệu theo tiêu chuẩn của Bộ VH-TT quy định, việc đánh giá bình xét chặt chẽ, nghiêm túc hơn, trên cơ sở lấy chất lượng làm chính, không chạy theo số lượng.

Cùng với sự lãnh chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành và BCD từ thị xã đến cơ sở, sự tham gia của toàn xã hội, đặc biệt là sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, Chương trình xây dựng NTM đã đạt được những kết quả quan trọng:

Diện mạo nông thôn được đổi mới, nhận thức của người dân được nâng lên, bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và phát huy.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực nông thôn phát triển nhanh, nổi bật nhất là hệ thống; giao thông, thủy lợi, trường học, cơ sở văn hóa - thể thao, vệ sinh môi trường...góp phần nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

Cơ cấu kinh tế nông thôn tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng Thương mại - dịch vụ, chất lượng hiệu quả sản xuất được nâng cao, nhất là những sản phẩm có thế mạnh của địa phương. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển ổn định, tái cơ cấu ngành nông nghiệp đang đi đúng hướng, một số cây trồng, con nuôi chuyển đổi đạt hiệu quả kinh tế cao.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao được đẩy mạnh, chất lượng giáo dục ngày càng tăng, phổ cập giáo dục trung học tiếp tục được duy trì, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân đạt kết quả tốt, tỷ lệ người dân tham gia mua bảo hiểm y tế ngày càng tăng.

Công tác quốc phòng, an ninh luôn được ổn định và giữ vững, không có các vụ việc đột xuất bất ngờ, khiếu kiện đông người vượt cấp, công tác tôn giáo được thực hiện đạt hiệu quả, giáo dân tích cực sản xuất và tham gia các hoạt động phong trào.

Hệ thống chính trị luôn được củng cố và phát huy sức mạnh tổng hợp, đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được hoàn thiện cả về chính trị, năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng vận động thực hiện nhiệm vụ được nâng lên.

4. Mô hình tiêu biểu.

- Tên mô hình: Chăn nuôi gà theo quy trình VietGhap gắn với thị trường tiêu thụ.

- Địa điểm: Xã Quang Trung, thị xã Bỉm Sơn.

- Quy mô: 04 hộ tham gia

- Tổng kinh phí thực hiện: 182.36 triệu đồng

5. Thuận lợi, khó khăn, bài học kinh nghiệm.

5.1. Thuận lợi.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành đoàn thể gắn với công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, cán bộ Đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân đã tích cực thực hiện mọi chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước và đặc biệt là sự hưởng ứng, thi đua thực hiện các phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh", phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã.

Bỉm Sơn là thị xã công nghiệp, số xã ít, địa bàn hẹp, trình độ dân trí đồng đều là điều kiện thuận lợi góp phần đẩy nhanh quá trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã.

5.2. Tồn tại và hạn chế:

- Các vùng chuyên canh cây trồng, khuyến khích phát triển chăn nuôi bước đầu đã hình thành, tuy nhiên giải pháp để tổ chức thực hiện các vùng sản xuất theo quy hoạch còn lúng túng, bất cập, sản xuất còn mang tính tự phát theo tập quán truyền thống, mức độ đầu tư thâm canh thấp, chưa đúng quy trình nên chất lượng sản phẩm kém, chưa đảm bảo các điều kiện để phát triển bền vững; sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, con vật nuôi, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, sản xuất an toàn thực phẩm, tổ chức liên kết chuỗi còn nhiều hạn chế.

- Thu nhập của người dân trong khu vực nông thôn còn rất thấp so với thu nhập bình quân đầu người của thị xã. Công tác giảm nghèo tuy được cải thiện, nhưng đời sống của đại bộ phận Nhân dân vẫn còn nhiều khó khăn, tiềm ẩn những yếu tố có khả năng tái nghèo cao.

- Chuyển đổi cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động ở nông thôn còn chậm, tốc độ cơ giới hóa trong nông nghiệp hạn chế, sản phẩm nông nghiệp chất lượng chưa cao, năng lực cạnh tranh thấp. Chưa giải quyết được vấn đề đầu ra cho sản phẩm; Các mô hình phát triển sản xuất chậm được nhân rộng trên địa bàn thị xã.

- Công tác đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển nông nghiệp, nông thôn chưa đáp ứng yêu cầu, chưa phát huy hết tiềm năng thế mạnh của từng xã. Công tác vận động tuyên truyền lao động nông thôn tham gia học nghề ở một số đơn vị chưa được chú trọng, một bộ phận lao động nông thôn chưa thấy được ích lợi của việc học nghề. Trình độ và độ tuổi của người lao động tham gia học nghề không đồng đều.

- Nội dung, phương thức hoạt động của Hội Nông dân còn chậm đổi mới, chưa thể hiện rõ vai trò tập hợp, tổ chức nông dân tham gia có hiệu quả vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn; đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nông dân; chưa phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc trong nông dân để tham mưu cấp ủy chính quyền có biện pháp giải quyết kịp thời. Tình trạng hoạt động của một bộ phận cán bộ hội ở các cấp còn thụ động, phụ thuộc, trông chờ vào sự chỉ đạo của cấp ủy và sự điều hành của chính quyền.

- Trình độ, năng lực cán bộ làm công tác hội ở cơ sở còn nhiều hạn chế so với yêu cầu, nhiệm vụ được giao; công tác phối hợp tuyên truyền thiếu đồng bộ, làm cho người dân tiếp cận thông tin các chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn còn chậm và chưa đầy đủ.

- Vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận, hội đoàn thể trong việc quy hoạch, thực hiện các chương trình, dự án, xây dựng cơ sở hạ tầng chưa được phát huy, chậm phản ánh những ý kiến, kiến nghị của Nhân dân trong xây dựng cơ chế, chính sách xây dựng nông thôn mới.

5.3. Nguyên nhân hạn chế:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính

sách của Nhà nước đã được quán triệt trong hệ thống chính trị từ thị xã đến cơ sở, nhưng sự phối hợp tổ chức triển khai thực hiện chưa cụ thể, thiếu đồng bộ nên chưa phát huy hiệu quả Nghị quyết.

- Một số ít cấp ủy và chính quyền nhận thức chưa đầy đủ về Nghị quyết và “Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới”, chưa sâu sát, chưa tập trung chỉ đạo, điều hành, thiếu kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kịp thời; một số ít xã vẫn còn trông chờ ỷ lại, chưa chủ động trong huy động các nguồn lực từ các thành phần kinh tế và người dân trên địa bàn cùng tham gia thực hiện.

- Ngành nông nghiệp chưa làm tốt vai trò chủ trì phối hợp với các ngành và các đơn vị xây dựng những dự án cụ thể mang tính khoa học và thực tiễn để xác định những giải pháp cụ thể về quy hoạch, tổ chức lại sản xuất, chuyển giao ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ, đào tạo nghề nông nghiệp cho nông dân, nguồn vốn đầu tư, lộ trình tổ chức thực hiện trên từng địa bàn cụ thể.

- Sự phối hợp giữa các phòng ban, ngành và các đơn vị còn thiếu đồng bộ, chưa chặt chẽ. Vai trò của các hội, đoàn thể trong xây dựng nông thôn mới chưa thể hiện rõ, hoạt động còn chậm và lúng túng, chưa tập hợp, tổ chức cho nông dân tham gia có hiệu quả vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn.

- Nguồn lực huy động cho xây dựng Nông thôn mới còn nhiều khó khăn, ngân sách địa phương và nguồn đóng góp của Nhân dân còn hạn chế.

5.4. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn và kết quả tổ chức thực hiện chương trình, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau đây:

- *Một là:* Nơi nào cả hệ thống chính trị vào cuộc với tinh thần quyết tâm, thực hiện quyết liệt, hoạt động đồng bộ, xác định nội dung có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với điều kiện cụ thể thực tiễn từng địa bàn thì nơi đó tình hình có sự chuyển biến tốt và đạt kết quả cao.

- *Hai là:* Làm tốt công tác tuyên truyền vận động và dân vận khéo làm cho người nông dân hiểu rõ về chủ trương, Nghị quyết của Đảng, đồng tình hưởng ứng và nhận thức sâu sắc về vai trò, trách nhiệm của mình với phương châm: dân biết, dân bàn, dân quyết định, dân làm và dân hưởng thụ, như vậy sẽ huy động được mọi nguồn lực trong Nhân dân để chung tay xây dựng nông thôn mới mang lại hiệu quả hơn.

- *Ba là:* Xây dựng tổ chức cơ sở đảng vững mạnh, đặc biệt là chi bộ thôn đóng vai trò quan trọng, nơi trực tiếp lãnh đạo và tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kịp thời ở từng địa bàn nông thôn.

6. Các giải pháp trong thực hiện tiêu chí ở địa phương.

6.1. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động trong Chương trình xây dựng NTM:

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm huy động sự vào cuộc mạnh mẽ hơn nữa của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia xây

dựng nông thôn mới. Phát huy vai trò của Mặt trận TQ và các tổ chức đoàn thể trong vận động hội viên và Nhân dân cùng tham gia.

Nghiên cứu thí điểm mô hình “Vườn mẫu nông thôn mới” hay “Khu dân cư kiểu mẫu nông thôn mới” và các mô hình khác để triển khai có hiệu quả trong việc chỉnh trang nông thôn gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới.

6.2. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch và xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để tổ chức thực hiện các nội dung xây dựng NTM đã được phê duyệt:

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu phát triển của từng xã; triển khai lập các quy hoạch chi tiết theo lộ trình thực hiện của từng nội dung và từng giai đoạn cụ thể, kể cả quy hoạch khu dân cư, quy hoạch xây dựng hạ tầng và quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp. Hai xã cần xây dựng kế hoạch cụ thể, giải pháp phù hợp để thực hiện, đảm bảo mục tiêu đã đề ra.

6.3. Tập trung tổ chức thực hiện Chương trình hành động tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo NQ16 của BCH tỉnh ủy Thanh Hóa:

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả, thu nhập từ sản xuất nông nghiệp cho người nông dân; xây dựng cánh đồng mẫu lớn; chú trọng kêu gọi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; tạo điều kiện đưa cơ giới hóa, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; thực hiện chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, cơ cấu giống, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tạo ra các sản phẩm hàng hóa có giá trị cao, phát triển sản xuất nông sản sạch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung quy mô lớn; xây dựng mô hình chăn nuôi nông hộ an toàn, có kiểm soát.

6.4. Nâng cao hiệu quả công tác điều hành thực hiện Chương trình:

Tiếp tục củng cố, kiện toàn BCD và bộ máy giúp việc cho Ban chỉ đạo Chương trình của thị xã và của hai xã.

Các thành viên BCD cần bám sát chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của BCD để theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn hai xã thực hiện các nội dung tiêu chí thuộc lĩnh vực chuyên môn của mình phụ trách và thực hiện Chương trình xây dựng NTM tại địa bàn được phân công. Nắm chắc tình hình báo cáo BCD, Trưởng BCD để có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hai xã.

BCD xã Hà Lan và xã Quang Trung căn cứ tình hình thực tế của địa phương để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; tổ chức chỉ đạo, nghiên cứu xây dựng các mô hình sản xuất có hiệu quả, giải quyết việc làm; chăm lo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, từng bước giảm nghèo cho người dân; Cần phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị, của cộng đồng dân cư; vận động Nhân dân, con em địa phương thành đạt tham gia xây dựng quê hương.

6.5. Cơ chế huy động vốn:

Vốn cho thực hiện xây dựng nông thôn mới rất lớn, ngoài nguồn vốn hỗ trợ của thị xã, cần phải huy động hết tất cả mọi nguồn vốn, nguồn lực hiện có, như: Nguồn ngân sách Nhà nước; Nguồn vốn tín dụng đầu tư phát triển; Các khoản đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện của Nhân dân trong xã cho từng dự

án đầu tư cụ thể; Vốn huy động từ cộng đồng (các khoản đóng góp tự nguyện và viện trợ không hoàn lại của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho các dự án đầu tư); Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN TIẾP THEO.

1. Xã Hà Lan:

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn, tập trung vào các nội dung sau: Nâng cao chất lượng người dân tham gia mua bảo hiểm y tế; sửa chữa, cải tạo công sở xã; sửa chữa, cải tạo trường tiểu học; duy tu, sửa chữa các tuyến đường, mương trong khu dân cư và nội đồng; nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX, lựa chọn xây dựng sản phẩm chủ lực theo chuỗi liên kết; thực hiện các tiêu chí xã an toàn thực phẩm theo Quyết định số 4627/2017/QĐ - UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

2. Xã Quang Trung:

- Hoàn thiện các tiêu chí đã đạt chuẩn, nhưng đang còn nợ:
 + Tiêu chí số 1 (Quy hoạch): Lập điều chỉnh lại quy hoạch.
 + Tiêu chí số 2 (Giao thông): Xây dựng đường liên thôn KT3 dài 1,1km.
 + Tiêu chí số 5 (Trường học): Xây dựng nhà hiệu bộ, các phòng chức năng và mua sắm trang thiết bị trường Tiểu học và THCS.
 + Tiêu chí số 15 (Y tế): Mua bảo hiểm y tế đảm bảo tỷ lệ người dân tham gia trên 85% (Hiện tại mới đạt 67,2%).

+ Tiêu chí số 17 (Môi trường & ATTP): Xây dựng xã đạt tiêu chí an toàn thực phẩm theo Quyết định số 4627/2017/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa; xây dựng bể chứa chất thải, trồng hoa trên các tuyến đường giao thông.

- Hoàn thành các tiêu chí đưa đạt chuẩn:

+ Tiêu chí số 7 (Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn): Xây dựng cửa hàng tổng hợp đạt chuẩn theo hướng dẫn tại Công văn số 982/SCT-QLTM, ngày 11/5/2017 của Sở Công thương Thanh Hóa.

+ Tiêu chí số 6 (Cơ sở vật chất văn hóa): Thực hiện xây dựng nhà thi đấu đa năng và sân vận động xã.

IV. SỐ LIỆU THỐNG KÊ.

Biểu số 1.

Số xã đạt chuẩn NTM	Số xã đạt chuẩn Văn hóa NTM	Gia đình văn hóa		Làng, thôn văn hóa		Ngân sách đầu tư (tỷ đồng)			Kinh phí xã hội hóa
		Năm 2009	Năm 2018	Năm 2009	Năm 2018	Tỉnh	Huyện	Xã	
1	1	1.568/2.091 = 75%	1908/224 5 = 85%	4	10	6.007,28	7.023,85	4.762,9	6.639,98

Biểu số 2.

Tổng số TTVHTT xã	số TTVHTT xã đạt chuẩn	Tổng số NVH – Khu TT thôn	số NVH – Khu TT thôn đạt chuẩn	Số người tham gia hoạt động văn nghệ, CLB	Số người tham gia tập luyện TDTT thường xuyên	Số lượng CLB Văn hóa, văn nghệ	Số lượng CLB thể thao
1	1	10	0	1573	2963	5	20

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa TT&DL (B/c);
- Chủ tịch, PCT UBND thị xã (B/c)
- Lưu: VT, VHTT.

**KI. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mar Đình Lâm